

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Số: 3531 /UBND-TTr

Mê Linh, ngày 24 tháng 11 năm 2023

V/v thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong công tác thu chi ngân sách và các khoản thu khác của Phòng Nội vụ huyện Mê Linh

Kính gửi: - Thanh tra huyện Mê Linh;
- Phòng Nội vụ huyện Mê Linh;
- Trung tâm văn hóa thông tin – thể thao huyện.

UBND huyện nhận được Kết luận số 06/KL-TTr ngày 02/11/2023 của Thanh tra huyện về thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong công tác thu chi ngân sách và các khoản thu khác của Phòng Nội vụ huyện Mê Linh (thời kỳ từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022) (có bản chụp kèm theo).

Về việc này, UBND huyện chỉ đạo như sau:

1. Thống nhất với nội dung kết luận, kiến nghị của Thanh tra huyện tại Kết luận số 06/KL-TTr ngày 02/11/2023 nêu trên.
2. Giao Phòng Nội vụ huyện nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các cá nhân trong việc để xảy ra tồn tại nêu tại Kết luận.
3. Trung tâm văn hóa thông tin thể thao huyện thực hiện đăng tải Kết luận thanh tra trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện theo quy định tại Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022.
4. Thanh tra huyện thực hiện công khai, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp việc tổ chức thực hiện Kết luận; báo cáo UBND huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/hiện);
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện (để b/cáo);
- Các đ/c PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban: Thanh tra, BTCD huyện;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: HS, VT, TTr (ĐS b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Khương

Số: 06 /KL-TTr

Mê Linh, ngày 02 tháng 11 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc thực hiện chính sách pháp luật trong công tác thu chi ngân sách
và các khoản thu khác của Phòng Nội vụ huyện Mê Linh**
(thời kỳ từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022)

Thực hiện Quyết định số 5667/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023 của Thanh tra huyện. Ngày 29/9/2023, Chánh Thanh tra huyện ban hành Quyết định số 135/QĐ-TTr về việc thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong công tác thu chi ngân sách và các khoản thu khác của Phòng Nội vụ huyện Mê Linh (thời kỳ từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022).

Xét Báo cáo số 152/BC-ĐTTr ngày 27/10/2023 của Đoàn thanh tra tại Quyết định số 135/QĐ-TTr ngày 29/9/2023 về báo cáo kết quả thanh tra. Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

A. Đặc điểm tình hình

Phòng Nội vụ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm; biên chế công chức và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tôn giáo; thi đua - khen thưởng; công tác thanh niên.

B. Kết quả thanh tra

I. Công tác lập dự toán ngân sách

1. Căn cứ lập dự toán ngân sách năm

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024.

2. Lập dự toán ngân sách năm

Phòng Nội vụ đã xây dựng và lập dự toán ngân sách tại Văn bản số 540/NV-HC ngày 17/8/2021 với tổng với số tiền là 4.074.000.000 đồng.



II. Chấp hành ngân sách

1. Phân bổ dự toán ngân sách

Căn cứ Quyết định số 5888/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Mê Linh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022, Phòng Nội vụ đã phân bổ các nhiệm vụ chi tại Văn bản số 829/NV-HC ngày 31/12/2021.

2. Thực hiện dự toán ngân sách

Được thực hiện theo Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

III. Công tác kế toán và thu chi ngân sách

1. Công tác khóa sổ kế toán và lập báo cáo quyết toán năm.

Phòng Nội vụ đã mở hệ thống sổ sách kế toán và ghi chép đầy đủ kịp thời các hoạt động kinh tế phát sinh, số liệu kế toán, đã nộp báo cáo quyết toán năm theo quy định. Công tác tổ chức hạch toán các nghiệp vụ phát sinh được triển khai trên phần mềm kế toán Misamimosa.NET.

2. Công tác thu chi ngân sách

2.1. Nguồn kinh phí chi thường xuyên

2.1.1. Tổng kinh phí năm 2022

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 416.615.200 đồng.
- Dự toán giao trong năm: 5.145.720.000 đồng.
- + Dự toán giao đầu năm: 2.854.620.000 đồng.
- + Dự toán bổ sung trong năm: 2.291.100.000 đồng.
- + Dự toán thu hồi trong năm: 0 đồng.
- Kinh phí được sử dụng trong năm: 5.562.335.200 đồng.
- Kinh phí quyết toán: 4.543.906.200 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 0 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 1.018.429.000 đồng, bao gồm:
 - + Tồn quỹ tiền mặt tại đơn vị: 0 đồng;
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 1.018.429.000 đồng, trong đó:
 - Kinh phí Cải cách tiền lương tự chủ: 18.529.300 đồng;
 - Kinh phí Cải cách tiền lương không tự chủ: 248.587.700 đồng;

→ Kinh phí Không tự chủ phục vụ mua sắm bổ sung thiết bị 1 của cấp huyện, cấp xã: 750.000.000 đồng;

→ Kinh phí Chi thường xuyên: 1.312.000 đồng.

2.1.2. Chi tiết số kinh phí giao đầu năm

Căn cứ Quyết định số 5888/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 với kinh phí được giao là 2.854.620.000 đồng, trong đó:

a. Kinh phí tự chủ

- Số kinh phí được giao: 1.354.620.000 đồng, gồm:
- + Quỹ lương: 928.560.000 đồng.
- + Chi nghiệp vụ chuyên môn: 426.060.000 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 1.354.620.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 0 đồng.

b. Kinh phí không tự chủ

- Số kinh phí được giao: 1.500.000.000 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 1.500.000.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 0 đồng.

2.1.3. Kinh phí chuyển nguồn

* Văn bản chuyển nguồn của Phòng Tài chính – Kế hoạch: Số 106/TCKH- ngày 07/3/2022.

- Số kinh phí được giao: 416.615.200 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 148.186.200 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 268.429.000 đồng.

2.1.4. Kinh phí giao bổ sung trong năm

a. Kinh phí triển khai cập nhật nền tảng quản trị tài chính nhà nước Misa Fingov.

- Căn cứ Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND huyện về việc bổ sung kinh phí triển khai cập nhật nền tảng quản trị tài chính nhà nước MISA Fingov.

- Số kinh phí được giao: 11.500.000 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 11.500.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 0 đồng.

b. Kinh phí hỗ trợ Hội Bộ đội Trường Sơn Đường Hồ Chí Minh tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, hỗ trợ Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam huyện Mê Linh tổ chức đại lễ Phật đản 2022

- Căn cứ Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện về việc bổ sung kinh phí cho các đơn vị thuộc huyện thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Số kinh phí được giao: 50.000.000 đồng
- Số kinh phí đã thực hiện (chi hội nghị): 50.000.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 0 đồng

c. Kinh phí thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2022

- Căn cứ Quyết định số 3254/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND huyện về bổ sung kinh phí thi đua khen thưởng.

- Số kinh phí được giao: 1.000.000.000 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 1.000.000.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 0 đồng

d. Kinh phí hỗ trợ Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam huyện Mê Linh tổ chức Hội nghị tổng kết năm 2022, phương hướng năm 2023

- Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND huyện về việc bổ sung kinh phí cho các đơn vị thuộc huyện thực hiện nhiệm vụ được giao

- Số kinh phí được giao: 10.000.000 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 10.000.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 0 đồng.

e. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị thuộc huyện; tổ chức các đoàn thăm và chúc mừng lễ Giáng sinh 2022 và nhiệm vụ khác

- Căn cứ Quyết định số 6068/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND huyện về việc bổ sung kinh phí cho các đơn vị thuộc huyện thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Số kinh phí được giao: 469.600.000 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 469.600.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 0 đồng.

g. Kinh phí mua sắm bổ sung thiết bị tại bộ phận 1 cửa cấp huyện và cấp xã

- Căn cứ Quyết định số 7434/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện về bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Số kinh phí được giao: 750.000.000 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 0 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 750.000.000 đồng.

2.2. Kinh phí tiền gửi.

2.2.1. Kinh phí khen thưởng

- Tồn quỹ tiền gửi: 540.000 đồng.
- Tổng số kinh phí tiếp nhận: 319.662.035 đồng.
- Số kinh phí đã chi trả: 308.205.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 11.997.035 đồng.
- Nguyên nhân tồn quỹ: Phòng Nội vụ chưa nhận được danh sách chi tiết số tiền khen thưởng của từng cá nhân tại Quyết định khen thưởng của Ban Thi đua thành phố Hà Nội nên chưa thực hiện chi.

2.2.2. Kinh phí tạm thu phí tuyển dụng.

- Tổng số kinh phí: 85.500.000 đồng.
- Số kinh phí đã thực hiện: 85.500.000 đồng.
- Số kinh phí còn tồn: 0 đồng.

IV. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính và cơ quan khác.

Không.

V. Việc thực hiện công khai minh bạch.

Phòng Nội vụ đã thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 về hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

C. Kết luận, kiến nghị

I. Kết luận

- Phòng đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện phân bổ dự toán ngân sách năm 2022 theo quy định và công khai ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ tài chính và thực hiện lập các mẫu biểu báo cáo

quyết toán theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; đã xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Mở hệ thống sổ sách kế toán và ghi chép đầy đủ kịp thời các hoạt động kinh tế phát sinh, sổ liệu kế toán, đã nộp báo cáo quyết toán năm theo quy định. Công tác tổ chức hạch toán các nghiệp vụ phát sinh được triển khai trên phần mềm kế toán Misa, đảm bảo cung cấp số liệu chính xác, đầy đủ, kịp thời cho công tác quản lý điều hành chi ngân sách. Các khoản chi của phòng được hạch toán theo mục lục ngân sách đảm bảo việc tổng hợp, đối chiếu số liệu quyết toán giữa các sổ kế toán dễ dàng, thuận lợi. Số liệu quyết toán tại phòng khớp đúng với số liệu quyết toán tại Kho bạc Nhà nước huyện Mê Linh.

- Tuy nhiên vẫn còn tồn tại:

Tại giấy rút dự toán số 0143 ngày 30/12/2022 thanh toán chi phí in, treo băng zôn phục vụ tuyên truyền cải cách hành chính với số tiền 152.000.000 đồng và giấy rút dự toán số 0144 ngày 30/12/2022 thanh toán chi phí in cầm nang phục vụ tuyên truyền cải cách hành chính số tiền 108.000.000 đồng. Phòng Nội vụ không thực hiện việc đăng tải thông tin về đấu thầu là chưa đúng quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Trách nhiệm để xảy ra tồn tại trên thuộc về Trưởng phòng và công chức có liên quan năm 2022.

II. Kiến nghị

Đề nghị UBND huyện ban hành Văn bản giao:

1. Phòng Nội vụ huyện nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các cá nhân trong việc để xảy ra tồn tại nêu tại mục Kết luận.

2. Trung tâm văn hóa thông tin thể thao huyện:

Thực hiện đăng tải Kết luận thanh tra trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện theo quy định tại Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022.

3. Thanh tra huyện:

- Công khai Kết luận thanh tra theo Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022.

- Đôn đốc và tổ chức thực hiện Kết luận theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch UBND huyện (để b/cáo);
- Các đ/c PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban: Thanh tra, TCKH;
- Phòng Nội vụ huyện (để t/hiện);
- Lưu: HS, VT, TTr (Đ3b).

CHÁNH THANH TRA



Trần Sỹ Đạt